

## THÔNG BÁO CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI NĂM 2025

DVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ lệ %
<b>A</b>	<b>TỔNG THU</b>	<b>68.928.528.851</b>	<b>100,00%</b>
<b>I</b>	<b>Số dư năm 2024 chưa chi chuyển sang năm 2025</b>		
<b>II</b>	<b>Ngân sách nhà nước</b>	<b>2.803.800.000</b>	<b>4,07%</b>
	Loại 070-081: Đào tạo Đại học (Chi thường xuyên)	2.803.800.000	
<b>III</b>	<b>Thu học phí môn học GDQPAN</b>	<b>61.651.536.190</b>	<b>89,44%</b>
<b>IV</b>	<b>Thu khác</b>	<b>4.473.192.661</b>	<b>6,49%</b>
	- Kí túc xá	1.049.040.000	
	- Tổ chức hoạt động ngoại khóa cho sinh viên	3.083.030.000	
	- Cho thuê CSVC (Nhà ăn, Tiền nhà xe, cho thuê vị trí sử dụng máy bán hàng tự động)	90.630.000	
	- Huấn luyện tự vệ	224.480.000	
	- Đền bù quân trang, giáo trình	8.200.000	
	- Lãi tiền gửi ngân hàng	17.812.661	
<b>B</b>	<b>QUYẾT TOÁN CHI</b>	<b>52.848.990.412</b>	
<b>I</b>	<b>Chi từ NSNN cấp</b>	<b>2.803.800.000</b>	
1	Chi thanh toán cá nhân (Tiền lương, PC lương và các khoản đóng góp)	2.803.800.000	100,00%
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu học phí, thu khác</b>	<b>47.516.277.543</b>	
1	Chi thanh toán cá nhân (Tiền lương, PC lương và các khoản đóng góp)	4.706.770.596	9,91%
2	Chi chuyên môn nghiệp vụ (DV công cộng, vật tư văn phòng, công tác phí, sửa chữa tài sản, chi phí chuyên môn)	42.235.954.467	88,89%
3	Chi khác	573.552.480	1,21%
<b>III</b>	<b>Trích nộp NSNN, ĐHTN</b>	<b>2.528.912.869</b>	
1	Trích nộp ĐHTN	1.202.926.512	
2	Nộp NSNN	1.325.986.357	
<b>C</b>	<b>CHÊNH LỆCH THU LỚN HƠN CHI (A-B)</b>	<b>16.079.538.439</b>	
<b>D</b>	<b>CHI CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG 2025</b>	<b>1.476.161.156</b>	
<b>E</b>	<b>TRÍCH LẬP CÁC QUỸ TỪ CHÊNH LỆCH THU</b>	<b>17.555.699.595</b>	
1	Quỹ khen thưởng	150.000.000	
2	Quỹ phúc lợi	700.000.000	
3	Quỹ bổ sung thu nhập	1.800.000.000	
4	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	13.248.731.188	
5	Quỹ cải cách tiền lương	1.656.968.407	
<b>F</b>	<b>CHÊNH LỆCH THU CHI CHƯA PHÂN PHỐI CHUYỂN NĂM SAU (F=C+D-E)</b>	<b>0</b>	

Ngày 21 tháng 5 năm 2026  
Thủ trưởng đơn vị



GIÁM ĐỐC  
PGS.TS. Hoàng Văn Hùng